

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC NHẪM KHAI THÁC HIỆU QUẢ CÁC LỢI THẾ CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG BỀN VỮNG<sup>1</sup>

NGHIÊM THỊ THỦY \*

ĐINH NGỌC QUỲ \*\*

Tây Nguyên không chỉ có vị trí quan trọng về an ninh - quốc phòng mà còn là địa bàn có tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội của cả nước. Lâm Đồng nằm ở phía Nam Tây Nguyên, là tỉnh duy nhất không có đường biên giới quốc tế, với diện tích 9.772 km<sup>2</sup>, có độ cao trung bình từ 800m - 1.000m (phía Bắc tỉnh là vùng cao nguyên Lang Bian cao từ 1.500m - 2.000m). Phía Bắc giáp với Đắk Lắk, phía Đông giáp với Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận, Tây Nam giáp các tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, phía Tây và Tây Bắc giáp với tỉnh Đắk Nông (Cục Thống kê Lâm Đồng, 2013). Có thể nói, về mặt địa lý Lâm Đồng có vị trí không xa các đô thị lớn và khu vực cư dân đông đúc khu vực Duyên hải Nam Trung bộ và Đông Nam bộ.

Tuy nằm trong khu vực chịu ảnh hưởng của nhiệt đới gió mùa, nhưng Lâm Đồng có khí hậu ôn đới quanh năm. Thời tiết ôn hòa, mát mẻ và ổn định quanh năm là một thuận lợi lớn để phát triển du lịch và nông nghiệp ôn đới. Rừng thông và hoa là đặc điểm riêng của Lâm Đồng và Đà Lạt khiến nơi đây là trung tâm thu hút khách du lịch. Có thể nói tài nguyên tự nhiên lớn nhất của Lâm Đồng - Đà Lạt là khí hậu và thổ nhưỡng, tạo nên một số lợi thế so sánh để phát triển những ngành nghề kinh tế đặc thù và khác biệt so với những địa phương khác. Nếu kết nối tốt hạ tầng và thị trường giữa Đà Lạt với Nha Trang và thành phố Hồ Chí Minh, thì Lâm Đồng sẽ phát huy được lợi thế phát triển của mình.

Bài viết đánh giá hiện trạng và đặc điểm nguồn nhân lực của Lâm Đồng nhằm khai thác và phát huy được các lợi thế phát triển của tỉnh, theo hướng phát triển bền vững. Trong bài viết này, nguồn nhân lực chất lượng cao không đồng nghĩa với việc có bằng cấp, học hàm hay học vị mà quan trọng hơn là nguồn nhân lực có chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng, tay nghề đáp ứng và phục vụ hiệu quả cho các lợi thế ưu tiên phát triển của Lâm Đồng. Đây là một yêu cầu không thể thiếu cho sự phát triển bền vững của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn 2030.

### 1. Thực trạng và chất lượng nhân lực của Lâm Đồng

Tây Nguyên được xem là “vùng trũng” về nguồn nhân lực. Trình độ chuyên môn kỹ thuật của lao động ở khu vực này khá thấp, với chưa đầy 10% dân số từ 15 tuổi trở lên đã qua

<sup>1</sup> Bài viết được thực hiện và hoàn thành trong khuôn khổ đề tài TN3/X14 thuộc Chương trình Tây Nguyên III, KHCN-TN3.

\* NCS, Viện Xã hội học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

\*\* ThS, Vụ Các vấn đề xã hội, Văn phòng Quốc hội.

đào tạo chuyên môn kỹ thuật. Ở khu vực nông thôn, tỷ lệ này còn thấp hơn (5,4%) do nơi đây là địa bàn cư trú chủ yếu của đồng bào các dân tộc thiểu số (Nguyễn Đăng Thành, 2010).

Trong số 5 tỉnh Tây Nguyên, Lâm Đồng là địa phương có trình độ học vấn cao nhất. Tuy lực lượng lao động dồi dào nhưng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề còn thấp. Theo kết quả Điều tra Lao động - Việc làm năm 2012, dân số Lâm Đồng là 1,23 triệu người, với hơn 316 nghìn hộ gia đình. Trong số lực lượng lao động toàn tỉnh (679.964 người từ 15 tuổi trở lên), chỉ có 14,8% có trình độ chuyên môn kỹ thuật (số có trình độ đại học chỉ chiếm 5,4% tổng lực lượng lao động). Đáng lưu ý là hiện nay toàn tỉnh Lâm Đồng có 579.397 lao động chưa được đào tạo bất kỳ một trình độ chuyên môn kỹ thuật nào. Sự khác biệt giữa chất lượng nguồn nhân lực vẫn rất lớn giữa nông thôn và đô thị. Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên được qua đào tạo ở thành thị là 17,3% trong khi ở nông thôn chưa đầy 6% (Cục Thống kê Lâm Đồng, 2013). Các chỉ số về tỷ lệ dân số (từ 15 tuổi trở lên) tốt nghiệp sơ cấp, trung cấp, cao đẳng và đại học đều thấp hơn so với tỷ lệ trung bình của cả nước. Đây là nhiệm vụ nặng nề đối với những nỗ lực nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ cho đột phá phát triển của tỉnh.

Xét từ cơ cấu ngành nghề, Lâm Đồng còn thiếu đội ngũ nhân lực có chất lượng trong các ngành nông - lâm nghiệp, khoa học công nghệ, tin học, du lịch và quản lý hành chính. Hầu như tỉnh không có cán bộ có trình độ về ứng dụng khoa học kỹ thuật cao vào sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa và xuất khẩu. Các xã, phường, thị trấn ít có doanh nhân được đào tạo, mà chủ yếu mày mò, học lẫn nhau và chủ yếu dựa trên kinh nghiệm cá nhân. Các doanh nghiệp và cơ sở kinh tế, nơi rất cần lao động có trình độ, tay nghề để tiếp nhận và chuyển giao khoa học - công nghệ, phương thức sản xuất, kinh doanh thì lại có rất khiêm tốn về số lượng, quy mô và không đủ điều kiện để phát huy năng lực, sở trường cũng như thu hút chất xám từ nơi khác về làm việc.

Ở cả 2 khu vực nông thôn và thành thị, số lao động thất nghiệp của tỉnh (7.338 người) tập trung chủ yếu vào nhóm thanh niên dưới 30 tuổi (chiếm 3/4 tổng số lao động thất nghiệp). Điều đáng chú ý là lao động thất nghiệp của tỉnh có trình độ học vấn tương đối khá với trên 40% có trình độ dạy nghề trở lên. Trong số này, lao động có trình độ đại học thất nghiệp, không kiếm được việc làm, chiếm tỷ lệ tương đối cao (19,1%). Đây là đối tượng rất khó tìm việc làm trên thị trường lao động hiện nay của tỉnh. Theo báo cáo của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, cung vượt cầu lớn ở nhóm có trình độ cao đẳng - đại học (cần tuyển 01 vị trí việc làm thì có đến 5 - 6 người đăng ký) (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng, 2014). Các ngành khó xin việc hiện nay ở Lâm Đồng là y dược, giáo viên, kế toán, ngân hàng. Thực trạng giáo dục - đào tạo và thị trường lao động ở Việt Nam nói chung hiện cho thấy các trường không có cạnh tranh nhau để tạo ra lao động chất lượng tốt hơn. Đào tạo nghề chiều lệ, không theo nhu cầu thị trường và doanh nghiệp. Người học chỉ để lấy bằng, chứng chỉ cho có để có thể xin việc nên không thực chất và không đáp ứng được nhu cầu thực tiễn. Lao động sau khi học nghề không phù hợp với yêu cầu của doanh nghiệp và chưa đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng, tìm việc làm của bản thân người lao động.

Đương nhiên để Lâm Đồng có thể phát triển, cần có những giải pháp đồng bộ về cơ sở hạ tầng, kết nối giao thông, tăng cường vốn đầu tư, năng lực thể chế, song cần có những đột phá về nguồn nhân lực có kỹ năng, tay nghề đáp ứng nhu cầu phát triển của tỉnh, chứ không phải là một lực lượng lao động thiếu chuyên môn kỹ thuật hoặc với những tấm bằng, chứng nhận hay chứng chỉ hình thức. Nguồn nhân lực của Lâm Đồng cần có chuyên môn phù hợp với những lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh, đáp ứng được yêu cầu phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và phát triển du lịch có chất lượng. Đây là hai lĩnh vực ưu tiên để thúc đẩy tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển.

## **2. Phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng các hướng ưu tiên và lợi thế phát triển của Lâm Đồng**

### **2.1. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển nguồn nhân lực**

Trong bối cảnh đổi mới, phát triển và hội nhập quốc tế, Lâm Đồng đã có những chuyển biến lớn, đạt được nhiều thành tựu trên lĩnh vực nông nghiệp. Diện tích đất tự nhiên và canh tác rộng lớn, cùng với thổ nhưỡng và thời tiết khá thuận lợi đã cho phép phát triển cây chè, cây cà phê và phát triển nông nghiệp công nghệ cao với các vùng chuyên canh rau, hoa quả, trái cây (Tỉnh ủy Lâm Đồng, 2014a).

Chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (NNCNC) được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng cách đây 10 năm (2004). Các kết quả thu được đã chứng tỏ chủ trương đúng đắn nhằm tạo bước đột phá trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Tuy nhiên, thiếu công nghệ nhập, kỹ sư đạt trình độ canh tác nông nghiệp công nghệ cao, trợ giúp giống, vốn và máy móc không như tại nước ngoài nên năng suất còn thấp. Trong khi đó, suất đầu tư cho NNCNC cao hơn so với sản xuất nông nghiệp truyền thống nên một bộ phận nông dân không đủ điều kiện để đầu tư. Người nông dân Đà Lạt - Lâm Đồng vốn nhanh nhạy với kỹ thuật mới và sẵn sàng tiếp thu công nghệ mới để phát triển sản xuất, song vấn đề lâu dài là thị trường bao tiêu sản phẩm rau sạch. Khó có thể làm ăn lớn nếu như rau sản xuất ra không được tiêu thụ hoặc tiêu thụ kịp thời. Rau đạt chuẩn về chất lượng nhưng không tiêu thụ hoặc xuất khẩu được sẽ là một thách thức lớn đối với phát triển NNCNC. Điệp khúc “được mùa rớt giá và được giá mất mùa” của người nông dân Việt Nam cũng vẫn đúng với người nông dân Đà Lạt - Lâm Đồng khi họ phải lo hầu hết ở tất cả các khâu, từ chuẩn bị giống má, chăm sóc, công nghệ cho đến thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình.

Trong khuôn khổ hợp tác với tổ chức JICA (Nhật Bản), Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng đang thực hiện dự án xây dựng mô hình phát triển nông nghiệp theo cách tiếp cận đa ngành, cải thiện môi trường đầu tư vào nông nghiệp. Hiện nay, một quỹ đất hơn 100 ha được dành cho các dự án nông nghiệp của Nhật Bản đầu tư, trong đó ưu tiên các dự án NNCNC hướng vào xuất khẩu. Chương trình được doanh nghiệp và người dân tham gia tích cực hưởng ứng, mạnh dạn tiếp thu để phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Theo đó, Đà Lạt sẽ cử nông dân trẻ đi Nhật Bản học nghề nông. Bước đầu, Đà Lạt đang tuyển chọn 120 lao động trẻ đưa sang Kawakami học nghề và thực hành tại đây. Lao động tham gia dự án sẽ được đào tạo và được trải qua môi trường làm nông kỹ luật tại Nhật Bản. Quy

trình sản xuất, tay nghề và kỹ luật nông nghiệp phải được siết chặt ngay từ khi khởi động dự án. Yếu tố thành công là kỹ luật, công nghệ và lao động trẻ - đây là ba chìa khóa được thấy ở Kawakami, Nhật Bản và có thể áp dụng ở Đà Lạt.

Gắn với mục tiêu đó, đa dạng hóa nguồn nhân lực đào tạo tay nghề trở thành nhân tố cơ bản để áp dụng công nghệ mới và chuyển đổi cơ cấu kinh tế của Lâm Đồng. Bài học đánh bắt cá ngừ của Bình Định theo công nghệ Nhật Bản cho thấy chỉ cần đổi mới kỹ thuật đánh bắt và điều chỉnh khâu sơ chế, bảo quản nhưng đã mở ra triển vọng lớn cho nghề cá ngừ đại dương của Bình Định. Lao động với kỹ năng truyền thống đánh bắt cá ngừ được đào tạo và nâng cao tay nghề. Người dân yên tâm ra khơi, vì toàn bộ cá ngừ đánh bắt được Công ty Cổ phần thủy sản Bình Định thu mua, ký hợp đồng tiêu thụ với Công ty Hitoshi Kato của Nhật Bản. Cá được đóng hộp vận chuyển đến sân bay Phù Cát, tỉnh Bình Định rồi vận chuyển bằng đường hàng không vào sân bay Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh, sau đó tiếp tục chuyển đến Osaka, Nhật Bản. Hy vọng từ mô hình này, các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của Đà Lạt - Lâm Đồng cũng sẽ được đầu tư, phát triển theo hướng đó và lao động nông nghiệp của địa phương sẽ được đào tạo phù hợp, kịp thời để đưa NNCNC phát triển đúng hướng, hiệu quả.

## **2.2. Phát triển nguồn nhân lực để phát triển dịch vụ du lịch**

Như đã đề cập ở phần đầu của bài viết, Đà Lạt từ lâu đã trở thành thiên đường du lịch hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước. Nơi đây được ví như máy điều hòa nhiệt độ khổng lồ chạy quanh năm với nền nhiệt ôn hòa. Đà Lạt thừa hưởng một khí hậu miền núi ôn hòa và dịu mát quanh năm với nhiệt độ trung bình trong năm chỉ dao động trong khoảng trên dưới 20°C nên rất thích hợp cho du lịch nghỉ dưỡng. Lịch sử hơn một thế kỷ cũng để lại cho thành phố một di sản kiến trúc giá trị, được ví như một bảo tàng kiến trúc châu Âu thế kỷ 20. Những tài nguyên thiên nhiên và nhân văn phong phú giúp Đà Lạt trở thành một trong những điểm du lịch nổi tiếng của Việt Nam, mỗi năm thu hút hàng triệu du khách tới thăm viếng và nghỉ dưỡng. Đà Lạt còn là một trung tâm giáo dục và nghiên cứu khoa học, một thành phố đa dạng về tôn giáo với sự hiện diện của nhiều đền chùa, nhà thờ, tu viện... một vùng nông nghiệp trù phú đặc biệt với những sản phẩm rau và hoa.

Mặc dù tiềm năng du lịch của tỉnh rất lớn với lợi thế về khí hậu và cảnh quan tự nhiên, song trên thực tế số lượng khách du lịch đến với Lâm Đồng chưa nhiều. Số ngày lưu trú bình quân và công suất phòng còn thấp; mức chi tiêu của khách du lịch còn khiêm tốn bởi sản phẩm du lịch chưa có sức hấp dẫn, chưa thực sự khai thác được lợi thế sẵn có của tỉnh. Mặc dù là một đô thị có những lợi thế du lịch được cả nước và thế giới biết đến, song Đà Lạt lại là một thành phố thiếu vắng các địa điểm văn hóa, giải trí đa dạng. Khách du lịch trong và ngoài nước đến Đà Lạt ngoài hoạt động ăn, ngủ, nghỉ không có hoạt động vui chơi, giải trí nào khác. Sản phẩm du lịch nghèo nàn không đủ hấp dẫn du khách và càng không có cơ hội để du khách chi tiêu, mua sắm. Thời gian lưu trú trung bình 2,4 ngày/khách là quá ngắn đã cho thấy thực trạng đó (Tỉnh ủy Lâm Đồng, 2014b).

Quá trình đô thị hóa ồ ạt trong những năm qua khiến thành phố phải chịu nhiều hệ lụy môi trường và cảnh quan. Nhiều cánh rừng thông dần biến mất, thay thế bởi các công

trình xây dựng, các sân gôn, hoặc những vùng canh tác nông nghiệp. Do không được bảo vệ và quản lý tốt nên không ít di tích rơi vào tình trạng hoang tàn, đổ nát. Những danh lam, thắng cảnh nổi tiếng một thời như Thác Cam Ly, Hồ Than Thở bị ô nhiễm và xuống cấp nghiêm trọng. Sự phát triển thiếu quy hoạch trong những thập niên gần đây khiến kiến trúc đô thị Đà Lạt chịu nhiều biến dạng và trở nên nhem nhuốc. Trong khắp thành phố, nhiều ngôi biệt thự cùng không ít những công trình kiến trúc chịu sự tàn phá của thời gian mà không được bảo tồn, gìn giữ, gây cảm giác tiếc nuối và giảm sự hấp dẫn đối với du khách đến Đà Lạt.

Mặc dù du lịch Lâm Đồng đã được khẳng định là ngành kinh tế động lực của tỉnh, song vẫn thiếu các doanh nghiệp du lịch mạnh để có thể dẫn dắt hoạt động du lịch gắn với việc xây dựng thương hiệu. Hiện còn thiếu những nhà đầu tư, doanh nghiệp có tầm cỡ, quy mô lớn, có thương hiệu về du lịch. Trên thực tế, người dân vẫn là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động du lịch cho đến nay. Nhân lực hoạt động trong ngành du lịch ở Đà Lạt - Lâm Đồng vẫn chủ yếu là lao động tại chỗ, doanh nghiệp gia đình, trong đó đa số chưa được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn, tin học, ngoại ngữ và quản lý du lịch. Du lịch dân doanh không thể khắc phục được tình trạng manh mún, cạnh tranh không lành mạnh, thiếu chuyên nghiệp, liên kết, chỉ tập trung khai thác những gì sẵn có và do đó khó phát triển bền vững.

Có thể nhận thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, kết quả hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh vẫn chưa tương xứng với lợi thế và điều kiện hiện có với vai trò của một ngành kinh tế động lực. Trong những năm tới, cần chú trọng đào tạo lao động có kỹ năng nghề du lịch. Bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch thông qua các hình thức liên kết, hợp tác quốc tế, đồng thời khuyến khích đào tạo tại chỗ, gắn với nhu cầu sử dụng lao động để phát triển dịch vụ du lịch chất lượng cao. Nguồn nhân lực du lịch của Lâm Đồng đa phần còn trẻ (18 - 35 tuổi) chiếm hơn 60% tổng số lao động trực tiếp phục vụ du lịch. Tuy nhiên, trình độ nghiệp vụ, quản lý, tin học và ngoại ngữ còn nhiều hạn chế mặc dù có đến 6 trường đào tạo ngành du lịch trên địa bàn tỉnh<sup>2</sup>.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Lâm Đồng cần khai thác có hiệu quả lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là các giá trị văn hóa - lịch sử để phát triển ngành du lịch của tỉnh theo hướng chất lượng cao và bền vững, nhanh chóng đưa du lịch trở thành ngành kinh tế động lực của tỉnh, thúc đẩy được dịch vụ và các ngành khác phát triển. Gắn việc đa dạng hóa sản phẩm du lịch với phát triển NNCNC, tăng cường hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch thể thao, chú ý du lịch tâm linh, khai thác có hiệu quả văn hóa bản địa và phát triển các làng nghề truyền thống để thu hút, tạo sức hấp dẫn, khám phá đối với du khách khi đến Lâm Đồng. UBND tỉnh cần ban hành cơ chế chính sách phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao để nắm bắt cơ hội phát triển du lịch, tạo ra sản phẩm mới

<sup>2</sup> Hiện tại, Lâm Đồng có 53 cơ sở dạy nghề, bao gồm cả 6 trường cao đẳng - đại học nằm trên địa bàn tỉnh là: Trường Cao đẳng nghề du lịch Đà Lạt, Trường Cao đẳng sư phạm Đà Lạt, Trường Cao đẳng nghề du lịch Đà Lạt, Trường Cao đẳng sư phạm Đà Lạt, Trường Cao đẳng kinh tế - kỹ thuật Lâm Đồng, Trường Cao đẳng nghề Đà Lạt, Trường Đại học Đà Lạt, Trường Đại học Yersin (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng, 2014).



phục vụ du khách, nâng cao năng lực cạnh tranh của Đà Lạt - Lâm Đồng với các trung tâm du lịch khác ở Việt Nam và khu vực.

### **3. Phát triển nguồn nhân lực của Lâm Đồng, nhằm khai thác hiệu quả lợi thế phát triển của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn 2030**

#### *Định hướng ưu tiên*

Cần tiến hành đánh giá hiệu quả và sức hấp dẫn của hai ngành kinh tế trọng điểm, nổi trội mà Lâm Đồng đang hướng đến, đó là: 1. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; 2. Dịch vụ du lịch có chất lượng. Nguồn nhân lực trong giai đoạn 2016 - 2020 cần được phát triển và đánh giá để có thể hình thành nên đội ngũ công nhân nông nghiệp có tay nghề, và nhân viên du lịch có chất lượng, cùng với các nhà quản lý, chuyên gia trong cả 2 lĩnh vực ưu tiên quan trọng này. Về lâu dài, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cần gắn với mô hình chế biến bảo quản nông sản, dịch vụ sản xuất nông nghiệp phù hợp với sản phẩm đặc sản địa phương (hoa, rau quả, chè, tơ tằm, cà phê...) với sự chú ý đến tập quán vùng miền, giữ gìn và phát huy văn hóa bản địa.

#### *Một số giải pháp và khuyến nghị đề xuất*

- Sự trợ giúp của Nhật Bản tạo điều kiện đào tạo lao động làm nông nghiệp công nghệ cao của Lâm Đồng theo mô hình tu nghiệp sinh, thông qua chương trình hợp tác lao động quốc tế, vừa làm vừa học công nghệ sản xuất, qua đó đào tạo nguồn nhân lực am hiểu cách làm nông của Nhật Bản, chuẩn bị cho các nhà đầu tư Nhật Bản đến sản xuất và tiêu thụ sản phẩm NNCNC của Lâm Đồng. Đồng thời, cần sớm xây dựng và ban hành tiêu chí về sản xuất NNCNC và các quy trình kỹ thuật cho các cây trồng, vật nuôi chủ lực của tỉnh. Các sản phẩm rau, hoa, quả, cây cảnh, cà phê và chè chất lượng, có giá trị và nhu cầu tiêu thụ lớn trên thị trường nội địa và khu vực trong thời gian tới.

- Để đạt được mục tiêu đó thì ngoài lao động có tay nghề, phải đầu tư cơ sở hạ tầng điện, nước, thủy lợi cho các vùng nông sản chủ lực của Lâm Đồng theo quy hoạch. Hơn nữa, giao thông kết nối Lâm Đồng - Đà Lạt thông qua đường hàng không và đường bộ thì mới có thể mở rộng thị trường trong nước và quốc tế. Các nhà đầu tư nước ngoài cần xem xét các gói ODA để phát triển hạ tầng nông nghiệp ở Lâm Đồng. Điều này đòi hỏi sự phát huy và tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế để tập trung đầu tư cho phát triển nông nghiệp, nhất là NNCNC.

- Các doanh nghiệp du lịch cần chủ động, sáng tạo xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường và đầu tư đúng mức cho phát triển du lịch của Đà Lạt - Lâm Đồng, được xem như một mắt xích quan trọng của du lịch miền Trung và trung tâm du lịch của vùng Tây Nguyên. Các cấp chính quyền cần tạo nên một môi trường đầu tư thông thoáng và hấp dẫn cho các nhà đầu tư quốc tế và trong nước, từ công tác giải phóng mặt bằng đến việc triển khai các dự án du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao, khai thác hiệu quả các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể để phát triển du lịch. Có chính sách ưu tiên quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu, đa dạng hóa sản phẩm hấp dẫn du khách trong nước và quốc tế.

- Tiến hành phân tích đánh giá khoảng trống cung - cầu nhân lực với các chỉ tiêu được nêu trong Quy hoạch tổng thể Phát triển kinh tế - xã hội Lâm Đồng và Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện chính sách tuyển dụng lao động theo đơn đặt hàng đào tạo, dạy nghề theo nhu cầu doanh nghiệp. Tập trung bồi dưỡng nguồn nhân lực có tay nghề để xây dựng hạt nhân nòng cốt cho việc nhân rộng ra cộng đồng. Có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức và người dân đưa lao động hoặc con em mình đi đào tạo, học tập (như mô hình liên kết với Kawakami, Nhật Bản) để rồi về làm việc, phục vụ cho địa phương.

- Ưu tiên nguồn lực đào tạo và hình thành đội ngũ chuyên gia, quản lý, và các nhà khoa học trên hai lĩnh vực then chốt, các dự án trọng điểm của Lâm Đồng, phát triển mạnh về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Rõ ràng là chất lượng nguồn nhân lực của Lâm Đồng - Đà Lạt phải cao hơn các địa phương khác ở Tây Nguyên, bởi nếu không như vậy thì khó có thể khai thác được lợi thế của Lâm Đồng nhằm phát triển du lịch dịch vụ có chất lượng và sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Kết hợp giữa phát triển nhân lực tại chỗ với việc thu hút đội ngũ lao động được đào tạo chính quy, chuyên nghiệp đến từ các vùng miền khác trong cả nước, gắn với nhu cầu của các doanh nghiệp và chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện tốt nhất để phát huy các lợi thế phát triển của Lâm Đồng.

- Chú trọng nghiên cứu cơ bản để xây dựng cơ sở và dữ liệu khoa học cho chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn 2030 đối với Tây Nguyên nói chung và Lâm Đồng nói riêng. Nghiên cứu cần hướng vào mục tiêu chuyển dịch cơ cấu đặt trọng tâm vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển du lịch chất lượng cao ở Lâm Đồng - Đà Lạt, góp phần chuyển dịch tích cực lên người lãnh đạo, thực hiện hiệu quả hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu, mạng sản xuất và phân phối rộng khắp, để có thể thu được giá trị gia tăng cao. Đẩy mạnh tăng trưởng nhưng cần bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững và bao trùm mà xã hội Việt Nam đang hướng đến trong 20 năm tới.

### Tài liệu tham khảo

- Cục Thống kê tỉnh Lâm Đồng. 2013. *Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình 1/4/2012 tỉnh Lâm Đồng: Các kết quả chủ yếu. Đà Lạt.*
- Nguyễn Đăng Thành. 2010. *Đặc điểm nguồn nhân lực thiếu số Việt Nam - bằng chứng thu thập từ cuộc điều tra hộ gia đình dân tộc thiểu số năm 2009 tại 11 tỉnh.* Nxb Lao động Xã hội. Hà Nội.
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng. 2014. *Một số tình hình về hiện trạng nguồn nhân lực và công tác dạy nghề (Thực hiện theo công văn 4631/UBND-TH ngày 8/9/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng).*
- Tỉnh ủy Lâm Đồng. 2014a. *Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 11/5/2011 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2011-2015, Đà Lạt.*
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng. 2013a. *Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 23/4/2012 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020.* Đà Lạt.
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng. 2013b. *Quyết định số 673/QĐ-UBND Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.* Đà Lạt.